TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 76/QĐ-TA	*Bù Đăng, ngày 26 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Điểu Thị Hạnh

2. Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Anh Dũng

Ngày 26 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Thông báo về việc hoãn phiên họp số 76/TB-TA ngày 23 tháng 7 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Phạm Hữu L,** giới tính: Nam

Sinh ngày: 08/6/1999

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 08/12

Nguyên quán: ấp 4, xã K, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau.

Nơi cư trú: Thôn 2, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Tiền án: 00; Tiền sự: 00

Con ông (không rõ) và bà Phạm Thị Ánh H.

Có sự tham gia của:

1. Cơ quan đề nghị: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo ủy quyền: ông Hồ Đức A;

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước: Bà Trịnh Thị T – Chức vụ: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Hành vi vi phạm của có trong các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ như sau:

bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ đầu năm 2017.

Ngày 15/4/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Bình

Phước ban hành Quyết định số 50A/QĐ-UBND về việc cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đối với với thời gian là 06 tháng kể từ ngày 15/4/2024.

Trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Ngày 10/6/2024, Công an xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước mời lên làm việc và cũng thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy lần cuối cùng là trước đó 00 ngày (Tại bản tường trình và biên bản ghi lời khai ngày 10/6/2024). Loại ma túy mà sử dụng là ma túy đá với hình thức hút.

Ngày 01/7/2024, Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước có Văn bản đề nghị gửi Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện B, tỉnh Bình Phước đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Phạm Hữu L.

Ngày 15/7/2024, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước nhận được đề nghị số 76/ĐN-LĐTBXH ngày 12/7/2024 của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Hữu L.

Tại phiên họp: Đại diện của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B, tỉnh Bình Phước có ý kiến như sau: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước có ý kiến như sau: Sau khi nghiên cứu hồ sơ, thông qua việc kiểm sát thụ lý, lập hồ sơ vụ việc và kiểm sát trực tiếp tại phiên họp thì Thẩm phán tuân theo đúng quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục, việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Hữu L. Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước với thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc, căn cứ vào ý kiến trình bày của người bị đề nghị, cơ quan đề nghị và những người tham gia phiên họp khác.

XÉT THẤY:

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B, tỉnh Bình Phước là cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Hữu L, sinh năm: 1999, địa chỉ: thôn 2, xã Đức Liễu, huyện B, tỉnh Bình Phước. Do đó theo quy định tại Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính thì việc quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã đầy đủ và đúng thẩm quyền lập hồ sơ cũng như trình tự, thủ tục lập hồ sơ đúng

theo quy định tại Điều 103, khoản 2 Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Xét thời hiệu áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Tại bản tường trình và biên bản ghi lời khai ngày 10/6/2024, thừa nhận trong cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, đã sử dụng trái phép chất ma túy lần cuối cùng là ngày 10/6/2024. Căn cứ vào quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 4 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ, xác định vẫn còn thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Xét, có đủ năng lực trách nhiệm hành chính, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện cao làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của con người. có nơi cư trú rõ ràng. Trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Như vậy, việc cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng không phát huy tác dụng, không thể giúp cai nghiện được với chất ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của đã vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013. Mặt khác, có thời gian sử dụng trái phép chất ma túy tương đối dài. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B, tỉnh Bình Phước, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với một thời gian nhất định. Qua làm việc đối tượng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ để xem xét giảm nhẹ thời gian cai nghiện bắt buộc. Do đó cần xem xét giảm nhẹ thời gian cai nghiện bắt buộc.

Ý kiến đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B, tỉnh Bình Phước, những người tham gia tố tụng khác là phù hợp, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 1 Điều 96, Điều 105 và khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào Điều 32 của Luật phòng chống ma túy;

Căn cứ vào Điều 4, Điều 3, Điều 9 và khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ- CP của Chính phủ ngày 12/11/2013;

Căn cứ vào Điều 22, Điều 23, Điều 29, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: **Phạm Hữu L**

phải chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **24** (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại của người bị đề nghị, kiến nghị của cơ quan đề nghị và kháng nghị của Viện kiểm sát đối với Quyết định này là 03 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này, Công an huyện B, tỉnh Bình Phước phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B, tỉnh Bình Phước đưa đi chấp hành.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện B;*
- *Phòng LĐ-TBXH huyện B;*
- *Công an huyện B;*
- *Người bị đề nghị;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Điểu Thị Hạnh